

DANH MỤC TÀI SẢN CƠ SỞ NHÀ ĐẤT ĐIỀU CHUYỂN

(Kèm theo Công văn số /CV -UBND ngày 03/2026 của UBND xã Phong Thổ)

STT	Đơn vị/Tên tài sản	Loại tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Nhà, đất (m ²)			Năm đưa vào sử dụng	Nguyên giá (đồng)	Giá trị còn lại theo SSKT đến 31/12/2025 (đồng)	Hình thức xử lý	Lý do đề nghị xử lý	Ghi chú
					Diện tích đất	Diện tích xây dựng nhà	Diện tích sàn sử dụng nhà						
I	Bàn giao Trung tâm dịch vụ tổng hợp xã Phong Thổ												
1	Trụ sở làm việc Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông Phong Thổ							6.559.000.000	3.660.000.000				
-	Trụ sở làm việc, nhà cấp III, 02 tầng , 07 phòng	Nhà, công trình xây dựng	Nhà	1	1.359,3	230	461	2018	3.250.000.000	1.084.000.000	Điều chuyển cho Trung tâm dịch vụ tổng hợp xã Phong Thổ	Giải thể Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông Phong Thổ điều chuyển tài sản cho Trung tâm dịch vụ tổng	
-	Nhà để xe 04 gian					48	48		25.000.000	10.000.000			
-	Nhà vệ sinh					18,23	18,23		45.000.000	15.000.000			
-	Nhà thư viện, nhà cấp III, 02 tầng , 04 phòng					452	452		3.214.000.000	2.541.000.000			
-	Nhà để xe 03 gian					27	27		25.000.000	10.000.000			
2	Sân vận động, 01 nhà cấp IV, 01 tầng (Khán đài kết hợp phòng thay đồ)	Công trình xây dựng	Cái	1	11255	1.086,00	1.086,00	2015	13.000.000.000	4.329.000.000			
3	Nhà Thi Đấu Cầu Lông, Nhà cấp IV, 01 tầng	Nhà, công trình xây dựng	Nhà	1	800,00	378,00	372,80	2014	12.393.359.000	3.300.351.502			
-	Nhà vệ sinh			1		10,80	10,80						
4	Nhà trạm Ma Ly Pho								515.315.461				
-	Nhà đặt máy (bao gồm cả hàng rào, sân bê tông, bể nước, cống, rãnh thoát nước)	Nhà, công trình xây dựng	Nhà	1	1.500,0	96	96	2008	403.724.864	0			
-	Nhà bếp			1		17	17		51.344.355	0			
-	Nhà vệ sinh			1		8,7	8,7		60.246.241	0			
5	Nhà trạm Mường So								745.462.494				
-	Nhà làm việc (bao gồm Sân bê tông, bể nước, đường lên đồi truyền hình)	Nhà, công trình xây dựng	Nhà	1	483,0	108	108	1998	675.890.030	168.344.824			
-	Nhà máy nổ			1		14,1	14,1		10.054.000	0			
-	Nhà vệ sinh			1		3,92	3,92		59.518.464	21.331.175			
6	Nhà Trạm Huổi Luông								1.038.766.407				

STT	Đơn vị/Tên tài sản	Loại tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Nhà, đất (m ²)			Năm đưa vào sử dụng	Nguyên giá (đồng)	Giá trị còn lại theo SSKT đến 31/12/2025 (đồng)	Hình thức xử lý	Lý do đề nghị xử lý	Ghi chú
					Diện tích đất	Diện tích xây dựng nhà	Diện tích sàn sử dụng nhà						
-	Nhà đặt máy (bao gồm tường rào, bể nước, sân bê tông)	Nhà, công trình xây dựng	Nhà	1	200,0	71,536	56,42	2018	722.163.891	359.984.635		vụ tổng hợp các xã	
-	Nhà bếp			1		22,5	22,5		259.322.202	130.381.198			
-	Nhà tắm+vệ sinh			1		10,932	10,932		57.280.314	26.715.538			
7	Nhà Trạm trung tâm								148.464.478				
-	Nhà đặt máy	Nhà	Nhà	1	39,48	39,48	34,06	2006	148.464.478	0			
8	Mô hình Nhà sàn bằng khung sắt	Nhà	Nhà	1	39,5	39,48	39,48	2022	147.554.000	108.186.593			
II	Bàn giao Trung tâm dịch vụ tổng hợp xã Đào Sơn												
1	Nhà Trạm Đào sơn								250.362.000	0			
-	Nhà đặt máy 4 gian (bao gồm Sân, đường, rãnh ke, tường rào, bể nước)	Nhà, công trình xây dựng	Nhà	1	573,8	92,40	92,40	2000	181.268.209	0	Điều chuyển cho Trung tâm dịch vụ tổng hợp xã		
-	Nhà máy nổ			1		14,1	14,10		27.661.058	0			
-	Nhà vệ sinh			1		21,12	21,12		41.432.733	0			

DANH MỤC TÀI SẢN THIẾT BỊ MÁY MÓC ĐIỀU CHUYỂN

(Kèm theo Công văn số /CV -UBND ngày 03/2026 của UBND xã Phong Thổ)

STT	Danh mục tài sản	Loại tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Năm đưa vào sử dụng	Nguyên giá (đồng)	GTCL (đồng)	Hình thức xử lý	Lý do đề nghị xử lý	Ghi chú
I	Bàn giao Trung tâm dịch vụ tổng hợp xã Đào San									
1	Máy vi tính để bàn loại 4 FPT ELEAD T12400i MSTT	Máy móc thiết bị	Cái	1	2023	14.400.000	5.760.000	Điều chuyển cho Trung tâm dịch vụ tổng hợp xã Đào San	Giải thể Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông Phong Thổ điều chuyển tài sản cho Trung tâm dịch vụ tổng hợp	
2	Bàn Et1600E, kt: 1600*800*750+ghế Hòa phát SG350. kt: 650*710*1125-1205	Tài sản cố định	Bộ	1	2023	5.000.000	3.750.000			
3	Máy tính đồng bộ HP+ Máy in Brotherr	Máy móc thiết bị	Cái	1	2013	21.000.000	-			Hong không sử dụng được chờ thanh lý
4	Bàn Et1600E, kt: 1600*800*750+ghế Hòa phát SG350. kt: 650*710*1125-1205	Tài sản cố định	Bộ	1	2023	5.000.000	3.750.000			
5	Máy in canon 2900 , anh thu	Máy móc thiết bị	Cái	1	2015	3.700.000	-			
6	Bàn Et1600E, kt: 1600*800*750+ghế Hòa phát SG350. kt: 650*710*1125-1205	Tài sản cố định	Bộ	1	2023	5.000.000	3.750.000			
7	BànHòa phát ET 1600F kt: 1600*800*760+ghế da Hòa phát SG350B kt:620*710*1125-1180 MSTT thông điệp	Tài sản cố định	Bộ	1	2019	5.000.000	625.000			
8	Bàn máy tính hòa phát SD 15L	Máy móc thiết bị	Cái	1	2019	850.000	0			
9	Thảm trải sàn sân cầu lông	Tài sản cố định	Cái	1	2024	48.000.000	38.400.000			
10	Ti vi Rindo 32 inch	Máy móc thiết bị	Cái	1	2024	5.000.000	1.000.000			
11	Bộ điều khiển hẹn giờ tắt, mở máy FM và thiết bị phòng máy (5 trạm: Trung tâm thị trấn, Mừng So, Đào San, Ma Li Pho, Huổi Luông)	Máy móc thiết bị	Bộ	1	2024	2.270.400	1.816.320			
12	Giường sắt 1,8m: kt 1,8*2m trạm đào san	Tài sản cố định	Cái	1	2020	2.500.000	625.000			
13	Máy phát hình 500w + các thiết bị kèm theo	Máy móc thiết bị	Bộ	1	2007	650.041.200				

STT	Danh mục tài sản	Loại tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Năm đưa vào sử dụng	Nguyên giá (đồng)	GTCL (đồng)	Hình thức xử lý	Lý do đề nghị xử lý	Ghi chú		
14	Máy phát thanh FM 1000W+Hệ thống ăn ten (chân tủ,bộ chia 2 đường và 4 đường, gá gắn bộ chia. Gá gắn chân tủ, cáp chia, cáp đồng trục 7/8- Trạm Đào San	Máy móc thiết bị	Bộ	1	2017	416.061.942	41.606.194		Xã Đào San quản lý, sử dụng			
15	Bộ thu FM không dây - Trạm Đào San: 6 bộ	Máy móc thiết bị	Bộ	1	2017	34.136.506	3.413.651					
16	Bộ mã hóa phát thanh FM	Máy móc thiết bị	Bộ	1	2017	9.672.010	967.201					
17	Cột an ten phát sóng + hệ thống an ten - trạm Đào San	Máy móc thiết bị	Bộ	1	2000	175.000.000	-					
18	Bàn chuyển mạch - trạm Đào San	Máy móc thiết bị	Cái	1	2001	4.200.000	-					
19	Ổn áp lioa 5KVA 2,2 KVA - trạm Đào San	Máy móc thiết bị	Cái	1	2001	1.836.000	-					
20	Bàn làm việc phoóc (đi theo nhà) - trạm Đào San	Tài sản cố định	Cái	1	2001	1.200.000	-					
21	Bàn làm việc phoóc (đi theo nhà) - trạm Đào San	Tài sản cố định	Cái	1	2001	1.200.000	-					
22	Camera Sony HXR - NX5R	Máy móc thiết bị	Cái	1	2019	165.000.000	49.500.000					
23	Chân máy quay E17060 AA - Trung Quốc	Tài sản cố định	Cái	1	2018	13.200.000	2.640.000					
24	Lưu điện 1000VA, anh thu	Tài sản cố định	Cái	1	2015	3.600.000	-					
II	Bàn giao Trung tâm dịch vụ tổng hợp xã Sĩ Lữ Lâu											
1	Bàn làm việc ET1600F kt: 1600*800*760+ghế xoay lãnh đạo SG350B. Kt:620*710*1125-1180, MSTT việt anh	Tài sản cố định	Bộ	1	2018	5.000.000	-			Điều chuyển cho Trung tâm dịch vụ tổng hợp xã Sĩ Lữ Lâu	Giải thể Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông Phong Thổ điều chuyển tài sản cho Trung tâm dịch vụ tổng hợp	
2	Pin sony F970 Nhật Bản	Máy móc thiết bị	Cái	1	2021	3.270.000	1.635.000					
3	Tủ đựng tài liệu loại 6 (tiếp nhận T9/2021)	Tài sản cố định	Cái	1	2019	5.000.000	1.500.000					
4	Camera Sony HXR - NX5R Nhật Bản (thể hệ mới)	Máy móc thiết bị	Cái	1	2018	165.000.000	33.000.000					
5	Pin sony F770 Nhật Bản	Máy móc thiết bị	Cái	1	2021	2.795.000	1.397.500					

STT	Danh mục tài sản	Loại tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Năm đưa vào sử dụng	Nguyên giá (đồng)	GTCL (đồng)	Hình thức xử lý	Lý do đề nghị xử lý	Ghi chú
6	Hệ thống dựng hình phi tuyến	Máy móc thiết bị	Cái	1	2019	265.760.000	79.728.000		Điều chuyển cho Trung tâm dịch vụ tổng hợp xã Sì Lở Lầu quản lý, sử dụng	
7	Chân máy quay Camera Libec 650 - Đài Loan	Máy móc thiết bị	Cái	1	2013	6.100.000	-			
8	Tủ sắt 6 cánh	Tài sản cố định	Cái	1	2012	4.500.000	-			
III	Bàn giao Trung tâm dịch vụ tổng hợp xã Khổng Lào									
1	Máy tính đồng bộ FPT	Máy móc thiết bị	Cái	1	2018	11.000.000	-	Điều chuyển cho Trung tâm dịch vụ tổng hợp xã Khổng Lào	Giải thể Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông Phong Thổ điều chuyển tài sản cho Trung tâm dịch vụ tổng hợp xã Khổng Lào quản lý, sử dụng	
2	Bàn ghế làm việc lãnh đạo(tiếp nhận ngày 01/7/2025 từ PVH)	Tài sản cố định	Bộ	1	2012	10.000.000	-			
3	Bộ bàn ghế tiếp khách Sofa loại 1: băng dài kt 1050*700*380-880; băng ngắn: 550*700*380-880; băng góc: 750*750*380-450; bàn: 950*460*400 MSTT việt anh	Tài sản cố định	Bộ	1	2018	4.980.000	-			
4	Máy vi tính đồng bộ FPT ELEADTK 5600A	Máy móc thiết bị	Cái	1	2019	12.990.000	-			
5	Bàn làm việc ET1600F kt: 1600*800*760+ghế xoay lãnh đạo SG350B. Kt:620*710*1125-1180,MSTT việt anh	Tài sản cố định	Bộ	1	2018	5.000.000	-			
6	Máy quay Panasonic HC-X2000GC (Pal/NTSC)- Malaysia	Máy móc thiết bị	Cái	1	2022	89.200.000	53.520.000			
7	Bàn làm việc ET 1600F kt:1600*800*760+ghế da kt 620*710-1125-1180	Tài sản cố định	Bộ	1	2019	5.000.000	-			
8	Tủ gỗ HR đựng tài liệu 1960-3B, MSTT việt anh	Tài sản cố định	Cái	1	2018	4.950.000	-			
9	Cột phát sóng Hoang Thèn	Máy móc thiết bị	Cái	1	2018	36.333.333	7.266.667			
10	Máy in Laser HP laser HP laserJet Pro M402 DN	Máy móc thiết bị	Cái	1	2019	9.900.000	-			
11	Máy vi tính để bàn loại 4 FPT ELEAD T12400i MSTT	Máy móc thiết bị	Cái	1	2023	14.400.000	5.760.000			
12	Chân máy quay E17060 AA - Trung Quốc	Máy móc thiết bị	Cái	1	2018	13.200.000	2.640.000			

STT	Danh mục tài sản	Loại tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Năm đưa vào sử dụng	Nguyên giá (đồng)	GTCL (đồng)	Hình thức xử lý	Lý do đề nghị xử lý	Ghi chú
13	Micro phòng vấn Azden SGM-2X	Máy móc thiết bị	Cái	1	2018	9.279.000	1.855.800			
14	Loa kéo di động, Hãng: CM audio CM216 2 bass 20, Bảo hành 12 tháng	Máy móc thiết bị	Cái	1	Cái	3.300.000	3.300.000			
15	Bộ dụng hình phi tuyến CPU Intel Core i7-6700 3.4GH - Trung Quốc	Máy móc thiết bị	Bộ	1	2018	90.200.000	18.040.000			Không cài được phần mềm dựng
IV	Bàn giao Trung tâm dịch vụ tổng hợp xã Pa Tần									
1	Máy vi tính đồng bộ FPT ELEAD TK20CL4 - MSTT sharp	Máy móc thiết bị	Cái	1	2021	15.000.000	-	Điều chuyển cho Trung tâm dịch vụ tổng hợp xã Pa Tần	Giải thể Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông Phong Thổ điều chuyển tài sản cho Trung tâm dịch vụ tổng hợp xã Pa Tần quản lý, sử dụng	
2	Tủ gỗ HR đựng tài liệu 1960-3B, MSTT việt anh	Tài sản cố định	Cái	1	2018	4.800.000	1.920.000			
3	Máy in Laser HP laser HP laserJet Pro M402 DN	Máy móc thiết bị	Cái	1	2019	9.900.000	-			
4	Máy tính HP ProDesk 400 G2 10J22PA SFF/i3 - 4160/2GB/500GB/Slim DVDR W/K/Mdos - Màn HP LV 1911, anh thu	Máy móc thiết bị	Cái	1	2015	15.400.000	-			
V	Bàn giao Trung tâm dịch vụ tổng hợp xã Phong Thổ									
1	Bộ bàn ghế tiếp khách : văng dài phủ bì 2m, trong lòng 1m76, rộng 56cm, ghế đơn phủ bì 80cm, lòng ghế 56cm, bàn nhỏ phụ	Tài sản cố định	Bộ	1	2023	7.000.000	5.250.000			
2	Máy tính xách tay Asus B1400 CEAE - EK4113chạy chương trình (phục vụ văn hóa văn nghệ)	Máy móc thiết bị	Cái	1	2022	14.800.000	2.960.000			
3	Máy tính để bàn FPT ELEAD T12400DLs/Việt Nam	Máy móc thiết bị	Cái	1	2024	14.850.000	8.910.000			
4	Tivi Sony 42inch 42W700	Máy móc thiết bị	Cái	1	2015	14.000.000	8.400.000			
5	Máy in Canon LBP 226DW - MSTT Sharp	Máy móc thiết bị	Cái	1	2022	10.000.000	3.000.000			
6	Tủ đựng tài liệu HP09K% - MSTT tủ sắt	Tài sản cố định	Cái	1	2023	4.800.000	1.920.000			
7	Máy quét HP ScanJet Pro 3000 s4	Máy móc thiết bị	Cái	1	2020	15.000.000	0			

STT	Danh mục tài sản	Loại tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Năm đưa vào sử dụng	Nguyên giá (đồng)	GTCL (đồng)	Hình thức xử lý	Lý do đề nghị xử lý	Ghi chú
8	Phần mềm kế toán	Phần mềm	Cái	1	2014	20.000.000	0			
9	BànHòa phát ET 1600F kt: 1600*800*760+ghế da Hòa phát SG350B kt:620*710*1125-1180 MSTT thông điệp	Tài sản cố định	Bộ	1	2019	5.000.000	625.000			
10	Lưu điện UPS 500VA	Máy móc thiết bị	Cái	1	2019	1.050.000	0			Hỏng không sử dụng được chờ
11	Máy vi tính đồng bộ FPT ELEAD TK15 - Việt Nam MSTT Sharp	Máy móc thiết bị	Cái	1	2022	15.000.000	3.000.000			
12	Máy in Canon LBP 226DW - MSTT Sharp	Máy móc thiết bị	Cái	1	2022	10.000.000	3.000.000			
13	Tủ đựng tài liệu HP09K% - MSTT tủ sắt	Tài sản cố định	Cái	1	2023	4.800.000	1.920.000			
14	Máy in Canon LBP 2900 - MSTT	Máy móc thiết bị	Cái	1	2023	4.800.000	3.000.000			
15	Tủ đựng tài liệu HP09K% - MSTT tủ sắt	Tài sản cố định	Cái	1	2023	4.800.000	1.920.000			
16	Máy Quay Chuyên Dụng Sony PXW-Z190 4K và phụ kiện	Máy móc thiết bị	Cái	1	2022	191.636.000	114.981.600			
17	Pin Sony BP-U90 (Chính hãng)	Máy móc thiết bị	Cái	1	2023	12.000.000	8.400.000			
18	Ổ cứng di động 2TB		Cái	1	2017	2.600.000	260.000			
19	Bàn ghế họp loại 1(tiếp nhận ngày 01/7/2025 từ PVH)	Tài sản cố định	Cái	1	2012	7.000.000	-			
20	Lưu điện UPS 500VA	Máy móc thiết bị	Cái	1	2019	1.050.000	0			Hỏng không sử dụng được chờ thanh lý
21	Lưu điện UPS 500VA	Máy móc thiết bị	Cái	1	2019	1.050.000	0			
22	Bàn máy tính hòa phát SD 15L	Máy móc thiết bị	Cái	1	2019	850.000	0			
23	Bàn máy tính hòa phát SD 15L	Máy móc thiết bị	Cái	1	2019	850.000	0			
24	Hệ thống Camera giám sát	Máy móc thiết bị	Cái	1	2021	13.520.000	6.760.000			
25	Tai nghe (China) Quantum 300	Máy móc thiết bị	Cái	1	2021	2.100.000	-			
26	Máy tính xách tay Acer Travelmate P215-52	Máy móc thiết bị	Cái	1	2020	15.000.000	0			

STT	Danh mục tài sản	Loại tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Năm đưa vào sử dụng	Nguyên giá (đồng)	GTCL (đồng)	Hình thức xử lý	Lý do đề nghị xử lý	Ghi chú
27	Điều hòa LG 1 chiều V13ENS	Máy móc thiết bị	Cái	1	2019	11.550.000	2.887.500			
28	Điều hòa LG 1 chiều V13ENS	Máy móc thiết bị	Cái	1	2019	11.550.000	2.887.500			
29	Camera Panasonic MD MINIDV 9000(Truyền hình)	Máy móc thiết bị	Cái	1	2006	34.463.215	0			Hồng không sử dụng được chờ thanh lý
30	Máy quay Sony HXR -MC 1500p - Nhật bản + pin +túi đựng máy Nguồn quảng cáo	Máy móc thiết bị	Cái	1	2014	56.000.000	0			Hồng không sử dụng được chờ thanh lý
31	Máy quay Sony HVR-Z7P- Nhật Bản	Máy móc thiết bị	Cái	1	2014	178.200.000	0			Hồng không sử dụng được chờ thanh lý
32	Máy in Canon LBP 2900 - MSTT	Máy móc thiết bị		1	2023	4.800.000	3.000.000			
33	Hệ thống dựng hình S-VHSJVC 388 Nhật Bản: gồm 2 đầu dựng hình +1 bàn điều khiển RG 800U	Máy móc thiết bị	Bộ	1	2006	78.049.046	0			Hồng không sử dụng được chờ thanh lý
34	Bộ dựng chương trình truyền hình chuyên dụng phi tuyến + Chi phí vận chuyển, lắp đặt, và hướng dẫn sử dụng	Máy móc thiết bị	Bộ	1	2024	80.000.000	64.000.000			
35	Pin Sạc Lithium-ion	Máy móc thiết bị	Cái	1	2020	12.300.000	0			Hồng không sử dụng được chờ thanh lý
36	Chân camera(Truyền hình)	Máy móc thiết bị	Cái	1	2006	3.344.959	0			Hồng không sử dụng được chờ thanh lý
37	Máy hút bụi Hitachi Cv-SF 20V 24CV BRE 2000w	Máy móc thiết bị	Cái	1	2019	3.586.000				
38	Bộ Bàn ghế phát thanh viên	Tài sản cố định	Bộ	1	2019	13.750.000	3.437.500			
39	Đèn Halogen bóng Philip 220V-1000w kèm chân gá (Đài Loan) - Hệ thống đèn, trang âm phòng Studio	Máy móc thiết bị	Bộ	1	2006	3.344.959	0			Hồng không sử dụng được chờ thanh lý
40	Đèn Halogen bóng Philip 220V-1000w kèm chân gá (Đài Loan) - Hệ thống đèn, trang âm phòng Studio	Tài sản cố định	Bộ	1	2006	3.344.959	0			Hồng không sử dụng được chờ thanh lý

STT	Danh mục tài sản	Loại tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Năm đưa vào sử dụng	Nguyên giá (đồng)	GTCL (đồng)	Hình thức xử lý	Lý do đề nghị xử lý	Ghi chú
41	Đèn Halogen bóng Philip 220V-1000w kèm chân giá (Đài Loan) - Hệ thống đèn, trang âm phòng Studio	Máy móc thiết bị	Bộ	1	2006	3.344.959	0			Hồng không sử dụng được chờ thanh lý
42	Đèn Halogen bóng Philip 220V-500w kèm chân giá (Đài Loan) - Hệ thống đèn, trang âm phòng Studio	Tài sản cố định	Bộ	1	2006	1.114.986	0			Hồng không sử dụng được chờ thanh lý
43	Đèn Halogen bóng Philip 220V-500w kèm chân giá (Đài Loan) - Hệ thống đèn, trang âm phòng Studio	Máy móc thiết bị	Bộ	1	2006	1.114.986	0			Hồng không sử dụng được chờ thanh lý
44	Hệ thống đường điện phòng máy bao gồm dây, điện, apstomat, cầu dao, các loại zắc...- Hệ thống đèn, trang âm phòng Studio	Tài sản cố định	Bộ	1	2006	5.068.120	0			Hồng không sử dụng được chờ thanh lý
45	Bàn mixer tiếng Yamaha MG-166CX - Trung Quốc	Máy móc thiết bị	Bộ	1	2014	20.000.000	0			Hồng không sử dụng được chờ thanh lý
46	Máy bộ đàm kenwood TK-1118- Trung Quốc	Tài sản cố định	Bộ	1	2014	4.400.000	0			Hồng không sử dụng được chờ thanh lý
47	Máy bộ đàm kenwood TK-1118- Trung Quốc	Máy móc thiết bị	Bộ	1	2014	4.400.000	0			Hồng không sử dụng được chờ thanh lý
48	Máy bộ đàm kenwood TK-1118- Trung Quốc	Tài sản cố định	Bộ	1	2014	4.400.000	0			Hồng không sử dụng được chờ thanh lý
49	Máy bộ đàm kenwood TK-1118- Trung Quốc	Máy móc thiết bị	Bộ	1	2014	4.400.000	0			Hồng không sử dụng được chờ thanh lý
50	Máy ghi âm Sony - Trung Quốc	Tài sản cố định	Cái	1	2018	4.400.000	880.000			Hồng không sử dụng được chờ thanh lý
51	Máy ghi âm Sony - Trung Quốc	Máy móc thiết bị	Cái	1	2018	4.400.000	880.000			Hồng không sử dụng được chờ thanh lý
52	Máy ghi âm Sony - Trung Quốc	Tài sản cố định	Cái	1	2018	4.400.000	880.000			Hồng không sử dụng được chờ thanh lý
53	Máy ghi âm Sony - Trung Quốc	Máy móc thiết bị	Cái	1	2018	4.400.000	880.000			Hồng không sử dụng được chờ thanh lý

STT	Danh mục tài sản	Loại tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Năm đưa vào sử dụng	Nguyên giá (đồng)	GTCL (đồng)	Hình thức xử lý	Lý do đề nghị xử lý	Ghi chú
54	Máy ghi âm Sony - Trung Quốc	Tài sản cố định	Cái	1	2018	4.400.000	880.000			Hồng không sử dụng được chờ thanh lý
55	Micro cài ve áo không dây Boya BY-WM8 - Trung Quốc	Máy móc thiết bị	Cái	1	2018	9.900.000	1.980.000			Hồng không sử dụng được chờ thanh lý
56	Micro cài ve áo không dây Boya BY-WM8 - Trung Quốc	Tài sản cố định	Cái	1	2018	9.900.000	1.980.000			Hồng không sử dụng được chờ thanh lý
57	Dii OSMO (phụ kiện Mic) - Trung quốc	Máy móc thiết bị	Cái	1	2018	22.856.000	4.571.200			Hồng không sử dụng được chờ thanh lý
58	Micro phỏng vấn Azden SGM-2100	Tài sản cố định	Cái	1	2018	10.500.000	2.100.000			
59	Máy Fly camera (máy bay camera pham tom 3 SE) bao gồm pin và hộp đựng máy - Việt Nam	Máy móc thiết bị	Cái	1	2018	43.900.000	8.780.000			Hồng không sử dụng được chờ thanh lý
60	Hệ thống đèn trường quay Studio	Tài sản cố định	Cái	1	2019	153.065.000	45.919.500			
61	Hệ thống trang âm Studio	Máy móc thiết bị	Cái	1	2019	202.070.000	60.621.000			
62	Card âm thanh chuyên nghiệp Focusrite Scarlett 6i6	Tài sản cố định	Cái	1	2019	19.250.000	5.775.000			
63	Thiết bị livestream trực tiếp CEREVO LIVESHELL X (Software Control ATEM Mini)	Máy móc thiết bị	Cái	1	2020	28.300.000	11.320.000			Hồng không sử dụng được chờ thanh lý
64	Máy ảnh Canon EOS 850D (EF-S18-55mm f/4-5.6 IS STM), Ống kính 18-55mm f/4-5.6 IS STM, thẻ nhớ	Tài sản cố định	Cái	1	2022	34.930.000	13.972.000			
65	Thiết bị lưu trữ NAS Synology DS1821+	Máy móc thiết bị	Cái	1	2024	66.000.000	59.400.000			
66	Phần mềm công thông tin công thông tin điện tử	Phần mềm	Cái	1	2025	13.200.000	10.560.000			
67	Máy nhắc chữ cho MC kích thước 19 inch - Đài Loan	Máy móc thiết bị	Cái	1	2018	62.700.000	12.540.000			
68	Máy quay sony HXR - NX3P (Nhật bản)	Phần mềm	Cái	1	2016	70.000.000	0			Hồng không sử dụng được chờ thanh lý

STT	Danh mục tài sản	Loại tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Năm đưa vào sử dụng	Nguyên giá (đồng)	GTCL (đồng)	Hình thức xử lý	Lý do đề nghị xử lý	Ghi chú
69	Chân máy quay E17060 AA - Trung Quốc	Máy móc thiết bị	Cái	1	2018	13.200.000	2.640.000			
70	Máy phát FM 200w	Phần mềm	Cái	1	2002	87.070.000	0			Hông không sử dụng được chờ thanh lý
71	Bộ chuyển đổi tín hiệu hình Nguồn quảng cáo	Máy móc thiết bị	Bộ	1	2014	11.000.000	0			Hông không sử dụng được chờ thanh lý
72	Bộ chuyển đổi tín hiệu hình Nguồn quảng cáo	Phần mềm	Bộ	1	2014	11.000.000	0			Hông không sử dụng được chờ thanh lý
73	Bộ chuyển đổi tín hiệu hình Nguồn quảng cáo	Máy móc thiết bị	Bộ	1	2014	11.000.000	0			Hông không sử dụng được chờ thanh lý
74	Bàn trộn hình chuyên dụng Panasonic AG-HMX100E - Nhật Bản	Phần mềm	Cái	1	2014	157.000.000	0			
75	Micro Bose BM88 - USA	Máy móc thiết bị	Cái	1	2014	1.200.000	0			Hông không sử dụng được chờ thanh lý
76	Micro Bose BM88 - USA	Phần mềm	Cái	1	2014	1.200.000	0			Hông không sử dụng được chờ thanh lý
77	Micro Bose BM88 - USA	Máy móc thiết bị	Cái	1	2014	1.200.000	0			Hông không sử dụng được chờ thanh lý
78	Micro Bose BM88 - USA	Máy móc thiết bị	Cái	1	2014	1.200.000	0			Hông không sử dụng được chờ thanh lý
79	Dây tín hiệu 75 ôm- 600m - Hàn Quốc	Máy móc thiết bị	Cái	1	2014	16.200.000	0			
80	Ti vi Led TCL 23D320 - Việt Nam	Máy móc thiết bị	Cái	1	2014	3.500.000	0			
81	Ti vi Led TCL 23D320 - Việt Nam	Máy móc thiết bị	Cái	1	2014	3.500.000	0			Hông không sử dụng được chờ thanh lý
82	Bộ chuyển đổi tín hiệu quang sang điện - Trung Quốc	Máy móc thiết bị	Bộ	1	2018	67.100.000	13.420.000			
83	Đế bánh xe máy quay - Trung Quốc	Máy móc thiết bị	Cái	1	2018	6.600.000	1.320.000			

STT	Danh mục tài sản	Loại tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Năm đưa vào sử dụng	Nguyên giá (đồng)	GTCL (đồng)	Hình thức xử lý	Lý do đề nghị xử lý	Ghi chú
84	Đế bánh xe máy quay - Trung Quốc	Máy móc thiết bị	Cái	1	2018	6.600.000	1.320.000			
85	Mic rùa cho phát thanh viên - Nhật Bản	Máy móc thiết bị	Cái	1	2018	6.600.000	1.320.000			
86	Tivi Samsung 65 inch Model : 65NANO86TPA	Máy móc thiết bị	Cái	1	2022	28.000.000	11.200.000			
87	Bộ HDMI kéo dài 120m qua cáp mang	Máy móc thiết bị	Bộ	1	2021	2.300.000	1.150.000			
88	Bộ HDMI kéo dài 120m qua cáp mang	Máy móc thiết bị	Bộ	1	2021	2.300.000	1.150.000			
89	Bộ HDMI kéo dài 120m qua cáp mang	Máy móc thiết bị	Bộ	1	2021	2.300.000	1.150.000			
90	Bộ HDMI kéo dài 120m qua cáp mang	Máy móc thiết bị	Bộ	1	2021	2.300.000	1.150.000			
91	Bộ HDMI kéo dài 120m qua cáp mang	Máy móc thiết bị	Bộ	1	2021	2.300.000	1.150.000			
92	Bộ chuyển đổi điện quang, quang điện SWV60220 - Việt Nam	Máy móc thiết bị	Bộ	1	2021	9.800.000	4.900.000			
93	Máy vi tính đồng bộ FPT ELEADTK 5600A	Máy móc thiết bị	Cái	1	2019	12.990.000	-			
94	Điều hòa Panasonic 18000BTU- Malaysia	Máy móc thiết bị	Cái	1	2016	20.000.000	0			
95	Máy phát FM 200w	Máy móc thiết bị	Cái	1	2006	87.070.000	0			Hồng không sử dụng được chờ thanh lý
96	Hệ thống Máy phát hình 300w kép hệ PALD/K và thiết bị phụ trợ: ăng ten, ống dẫn sóng (Truyền hình)	Máy móc thiết bị	Cái	1	2006	359.431.063	0			Hồng không sử dụng được chờ thanh lý
97	Hệ thống Máy phát hình 300w kép hệ PALD/K và thiết bị phụ trợ: ăng ten, ống dẫn sóng(Truyền hình)	Máy móc thiết bị	Cái	1	2006	359.431.063	0			Hồng không sử dụng được chờ thanh lý
98	Bộ cộng kênh phát hình(Truyền hình)	Máy móc thiết bị	Bộ	1	2006	28.381.471	0			Hồng không sử dụng được chờ thanh lý
99	Bộ thu tín hiệu truyền hình băng C/Digital chảo thu 2,4m(Truyền hình)	Máy móc thiết bị	Bộ	1	2006	12.264.850	0			Hồng không sử dụng được chờ thanh lý

STT	Danh mục tài sản	Loại tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Năm đưa vào sử dụng	Nguyên giá (đồng)	GTCL (đồng)	Hình thức xử lý	Lý do đề nghị xử lý	Ghi chú
100	Bộ chuyển đổi nguồn tín hiệu truyền hình(Truyền hình)	Máy móc thiết bị	Bộ	1	2006	5.068.120	0			Hồng không sử dụng được chờ thanh lý
101	Ti vi kiểm tra Sony 14 inch(Truyền hình)	Máy móc thiết bị	Cái	1	2006	3.851.771	0			Hồng không sử dụng được chờ thanh lý
102	Ti vi kiểm tra Sony 14 inch(Truyền hình)	Máy móc thiết bị	Cái	1	2006	3.851.771	0			Hồng không sử dụng được chờ thanh lý
103	Máy phát sóng FM 200w + ăng ten phát sóng gồm 4 diol+bộ chia+cáp nhánh+ ống dẫn sóng1/2icnh) -(truyền thanh)	Máy móc thiết bị	Cái	1	2006	102.376.022	0			Hồng không sử dụng được chờ thanh lý
104	Đầu TASCAM 202 MK III -(truyền thanh)	Máy móc thiết bị	Cái	1	2006	25.644.687	0			Hồng không sử dụng được chờ thanh lý
105	Bàn mixer 8 đường vào 4 đường ra Peaveay 2308 -(truyền thanh)	Máy móc thiết bị	Cái	1	2006	16.724.796	0			Hồng không sử dụng được chờ thanh lý
106	Micro Shure 2.1+ chân đế -(truyền thanh)	Máy móc thiết bị	Cái	1	2006	2.229.973	0			Hồng không sử dụng được chờ thanh lý
107	Bộ thu tín hiệu phát thanh AM&FM model DENON TU 245 (truyền thanh)	Máy móc thiết bị	Cái	1	2006	11.149.864	0			Hồng không sử dụng được chờ thanh lý
108	Biến áp cách ly 10KVA - thiết bị ổn áp, cấp nguồn, chống sét	Máy móc thiết bị	Cái	1	2006	13.379.837	0			
109	Ổn áp 10KVA - thiết bị ổn áp, cấp nguồn, chống sét	Máy móc thiết bị	Cái	1	2006	9.730.790	0			
110	Hệ thống máy phát thanh FM 1000W	Máy móc thiết bị	Cái	1	2019	523.380.000	157.014.000			
111	Ti vi Liva 32 inch E32DM smart	Máy móc thiết bị	Cái	1	2024	5.000.000	1.000.000			
112	Bộ điều khiển hẹn giờ tắt, mở máy FM và thiết bị phòng máy (5 trạm: Trung tâm thị trấn, Mường So, Đào San, Ma Li Pho, Huổi Luông)	Máy móc thiết bị	Bộ	1	2024	2.270.400	1.816.320			
113	Tivi LG 50inch 50LB561	Máy móc thiết bị	Cái	1	2015	15.000.000	0			

STT	Danh mục tài sản	Loại tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Năm đưa vào sử dụng	Nguyên giá (đồng)	GTCL (đồng)	Hình thức xử lý	Lý do đề nghị xử lý	Ghi chú
114	Máy phát hình 150W kép và hệ thống phụ trợ đi kèm	Máy móc thiết bị	Cái	1	2008	243.607.000	0	Điều chuyển cho Trung tâm dịch vụ tổng hợp xã Phong Thổ	Giải thể Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông Phong Thổ điều chuyển tài sản cho Trung tâm dịch vụ tổng hợp xã Phong Thổ quản lý, sử dụng	Hồng không sử dụng được chờ thanh lý
115	Ti vi Liva 32 inch E32DM smart	Máy móc thiết bị	Cái	1	2024	5.000.000	1.000.000			
116	Ti vi Liva 32 inch E32DM smart	Máy móc thiết bị	Cái	1	2024	5.000.000	1.000.000			
117	Máy phát FM 200w (Việt Nam) - Trạm Mường So	Máy móc thiết bị	Cái	1	2016	100.000.000	0			
118	Bộ điều khiển hẹn giờ tắt, mở máy FM và thiết bị phòng máy (5 trạm: Trung tâm thị trấn, Mường So, Đào San, Ma Li Pho, Huổi Luông)	Máy móc thiết bị	Bộ	1	2024	2.270.400	1.816.320			
119	Máy phát FM 200w (Việt Nam) - Trạm Huổi Luông	Máy móc thiết bị	Cái	1	2016	100.000.000	0			
120	Máy phát màu hệ kép 100w và thiết bị kèm theo	Máy móc thiết bị	Cái	1	2002	316.789.000	0			
121	Giường sắt 1,8m: kt 1,8*2m trạm Huổi luông	Tài sản cố định	Cái	1	2020	2.500.000	625.000			
122	Giường sắt 1,2m: kt 1,2*2m trạm Mường So	Tài sản cố định	Cái	1	2020	1.500.000	375.000			
123	Bộ điều khiển hẹn giờ tắt, mở máy FM và thiết bị phòng máy (5 trạm: Trung tâm thị trấn, Mường So, Đào San, Ma Li Pho, Huổi Luông)	Máy móc thiết bị	Cái	1	2024	2.270.400	1.816.320			
124	Ti vi Liva 32 inch E32DM smart	Máy móc thiết bị	Cái	1	2024	5.000.000	1.000.000			
125	Loa thùng toàn dải JBLSRX 700 (tiếp nhận T9/2021)	Máy móc thiết bị	Cái	1	2014	63.000.000	0			Hồng không sử dụng được chờ thanh lý
126	Loa thùng toàn dải JBLSRX 700 (tiếp nhận T9/2021)	Máy móc thiết bị	Cái	1	2014	63.000.000	0			Hồng không sử dụng được chờ thanh lý
127	Loa thùng toàn dải JBLSRX 700 (tiếp nhận T9/2021)	Máy móc thiết bị	Cái	1	2014	63.000.000	0			Hồng không sử dụng được chờ thanh lý
128	Loa thùng toàn dải JBLSRX 700 (tiếp nhận T9/2021)	Máy móc thiết bị	Cái	1	2014	63.000.000	0	Hồng không sử dụng được chờ thanh lý		

STT	Danh mục tài sản	Loại tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Năm đưa vào sử dụng	Nguyên giá (đồng)	GTCL (đồng)	Hình thức xử lý	Lý do đề nghị xử lý	Ghi chú
129	Loa siêu trầm JBLSRX 700 (tiếp nhận T9/2021)	Máy móc thiết bị	Cái	1	2014	55.000.000	0			Hồng không sử dụng được chờ thanh lý
130	Loa siêu trầm JBLSRX 700 (tiếp nhận T9/2021)	Máy móc thiết bị	Cái	1	2014	55.000.000	0			Hồng không sử dụng được chờ thanh lý
131	Loa kiểm tra sân khấu SUB JBLSRX 700 (tiếp nhận T9/2021)	Máy móc thiết bị	Cái	1	2014	42.000.000	0			Hồng không sử dụng được chờ thanh lý
132	Loa kiểm tra sân khấu SUB JBLSRX 700 (tiếp nhận T9/2021)	Máy móc thiết bị	Cái	1	2014	42.000.000	0			Hồng không sử dụng được chờ thanh lý
133	YAMAHA Mier Board MG 166CX (tiếp nhận T9/2021)	Máy móc thiết bị	Cái	1	2014	23.100.000	0			Hồng không sử dụng được chờ thanh lý
134	Cục đẩy công suất CA20 (tiếp nhận T9/2021)	Máy móc thiết bị	Cái	1	2014	48.000.000	33.600.000			Hồng không sử dụng được chờ thanh lý
135	Cục đẩy công suất CA20 (tiếp nhận T9/2021)	Máy móc thiết bị	Cái	1	2014	48.000.000	33.600.000			Hồng không sử dụng được chờ thanh lý
136	Cục đẩy công suất CA20 (tiếp nhận T9/2021)	Máy móc thiết bị	Cái	1	2014	48.000.000	33.600.000			Hồng không sử dụng được chờ thanh lý
137	Cục đẩy công suất CA20 (tiếp nhận T9/2021)	Máy móc thiết bị	Cái	1	2014	48.000.000	33.600.000			Hồng không sử dụng được chờ thanh lý
138	Micro không dây Shu 01 UGX 8,01 LX88,02 UGX9 (tiếp nhận T9/2021)	Máy móc thiết bị	Cái	1	2014	15.600.000	0			Hồng không sử dụng được chờ thanh lý
139	Micro không dây Shu 01 UGX 8,01 LX88,02 UGX9 (tiếp nhận T9/2021)	Máy móc thiết bị	Cái	1	2014	15.600.000	0			Hồng không sử dụng được chờ thanh lý
140	Micro không dây Shu 01 UGX 8,01 LX88,02 UGX9 (tiếp nhận T9/2021)	Máy móc thiết bị	Cái	1	2014	15.600.000	0			Hồng không sử dụng được chờ thanh lý
141	Micro không dây Shu 01 UGX 8,01 LX88,02 UGX9 (tiếp nhận T9/2021)	Máy móc thiết bị	Cái	1	2014	15.600.000	0			Hồng không sử dụng được chờ thanh lý

STT	Danh mục tài sản	Loại tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Năm đưa vào sử dụng	Nguyên giá (đồng)	GTCL (đồng)	Hình thức xử lý	Lý do đề nghị xử lý	Ghi chú
142	Loa nén phản xạ vành chữ nhật LN-65 VN (tiếp nhận T9/2021)	Máy móc thiết bị	Cái	1	2014	4.000.000	0			Hồng không sử dụng được chờ thanh lý
143	Loa nén phản xạ vành chữ nhật LN-65 VN (tiếp nhận T9/2021)	Máy móc thiết bị	Cái	1	2014	4.000.000	0			Hồng không sử dụng được chờ thanh lý
144	Đàn organ YAMHA (tiếp nhận T9/2021)	Máy móc thiết bị	Cái	1	2014	58.000.000	0			
145	Loa nén phóng thanh Toa (tiếp nhận T9/2021) 4 cái, chưa chia nhỏ	Máy móc thiết bị	Cái	1	2016	11.600.000	0			Hồng không sử dụng được chờ thanh lý
146	Micro không dây TPLUSV M2000s (tiếp nhận T9/2021) 4 cái, chưa chia nhỏ	Máy móc thiết bị	Cái	1	2016	5.500.000	0			Hồng không sử dụng được chờ thanh lý
147	Loa car EV-DS 215 (tiếp nhận T9/2021)	Máy móc thiết bị	Cái	1	2016	34.000.000	0			Hồng không sử dụng được chờ thanh lý
148	Loa car EV-DS 215 (tiếp nhận T9/2021)	Máy móc thiết bị	Cái	1	2016	34.000.000	0			Hồng không sử dụng được chờ thanh lý
149	Bàn Mixer Soundcratt EFX 12 (tiếp nhận T9/2021)	Máy móc thiết bị	Cái	1	2016	11.500.000	0			Hồng không sử dụng được chờ thanh lý
150	Cục công xuất 4 kênh	Máy móc thiết bị	Cái	1	2016	13.500.000	0			Hồng không sử dụng được chờ thanh lý
151	Loa toàn giải hiệu CA SOUND MODEL LA 212 (tiếp nhận T9/2021)	Máy móc thiết bị	Cái	1	2019	19.250.000	5.775.000			Hồng không sử dụng được chờ thanh lý
152	Loa toàn giải hiệu CA SOUND MODEL LA 212 (tiếp nhận T9/2021)	Máy móc thiết bị	Cái	1	2019	19.250.000	5.775.000			Hồng không sử dụng được chờ thanh lý
153	Loa siêu trầm hiệu CA SOUND MODEL S 118 (tiếp nhận T9/2021)	Máy móc thiết bị	Cái	1	2019	19.980.000	5.994.000			Hồng không sử dụng được chờ thanh lý
154	Loa siêu trầm hiệu CA SOUND MODEL S 118 (tiếp nhận T9/2021)	Máy móc thiết bị	Cái	1	2019	19.980.000	5.994.000			Hồng không sử dụng được chờ thanh lý

STT	Danh mục tài sản	Loại tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Năm đưa vào sử dụng	Nguyên giá (đồng)	GTCL (đồng)	Hình thức xử lý	Lý do đề nghị xử lý	Ghi chú
155	Cục đẩy công suất hiệu STARSOUND CH-2130X (tiếp nhận T9/2021)	Máy móc thiết bị	Cái	1	2019	13.255.000	3.976.500			Hồng không sử dụng được chờ thanh lý
156	Cục đẩy công suất hiệu STARSOUND CH-2130X (tiếp nhận T9/2021)	Máy móc thiết bị	Cái	1	2019	13.255.000	3.976.500			Hồng không sử dụng được chờ thanh lý
157	Bàn mixer hiệu DYNACORD CMS 1000 (tiếp nhận T9/2021)	Máy móc thiết bị	Cái	1	2019	2.390.000	717.000			Hồng không sử dụng được chờ thanh lý
158	Thiết bị xử lý âm thanh JPS (tiếp nhận T9/2021)	Máy móc thiết bị	Cái	1	2019	16.280.000	4.884.000			Hồng không sử dụng được chờ thanh lý
159	Bộ Micro hiệu STARSOUND ST 9000 (tiếp nhận T9/2021)	Máy móc thiết bị	Bộ	1	2019	12.650.000	3.795.000			Hồng không sử dụng được chờ thanh lý
160	Tủ rack có ngăn để Mixer (tiếp nhận T9/2021)	Tài sản cố định	Cái	1	2019	6.589.000	1.976.700			Hồng không sử dụng được chờ thanh lý
161	Dây rắc kết nối, phụ kiện kèm theo âm thanh (tiếp nhận T9/2021)	Máy móc thiết bị	Cái	1	2019	5.500.000	1.650.000			Hồng không sử dụng được chờ thanh lý
162	Bộ tăng âm loa đài (phục vụ văn hóa văn nghệ)	Tài sản cố định	Bộ	1	2022	717.420.000	502.194.000			
163	Máy phun khói 1500 fogger (tiếp nhận T9/2021)	Máy móc thiết bị	Cái	1	2014	7.000.000	0			
164	Hệ thống đèn sân khấu (tiếp nhận T9/2021)	Tài sản cố định	Cái	1	2014	42.550.000	0			
165	Đèn sân khấu Pả led 54*3w (tiếp nhận T9/2021)	Máy móc thiết bị	Cái	1	2016	7.111.111	-			
166	Đèn sân khấu Pả led 54*3w (tiếp nhận T9/2021)	Tài sản cố định	Cái	1	2016	7.111.111	-			
167	Đèn sân khấu Pả led 54*3w (tiếp nhận T9/2021)	Máy móc thiết bị	Cái	1	2016	7.111.111	-			
168	Đèn sân khấu Pả led 54*3w (tiếp nhận T9/2021)	Tài sản cố định	Cái	1	2016	7.111.111	-			
169	Đèn sân khấu Pả led 54*3w (tiếp nhận T9/2021)	Máy móc thiết bị	Cái	1	2016	7.111.111	-			
170	Đèn sân khấu Pả led 54*3w (tiếp nhận T9/2021)	Tài sản cố định	Cái	1	2016	7.111.111	-			

STT	Danh mục tài sản	Loại tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Năm đưa vào sử dụng	Nguyên giá (đồng)	GTCL (đồng)	Hình thức xử lý	Lý do đề nghị xử lý	Ghi chú
171	Đèn sân khấu Pả led 54*3w (tiếp nhận T9/2021)	Máy móc thiết bị	Cái	1	2016	7.111.111	-			
172	Đèn sân khấu Pả led 54*3w (tiếp nhận T9/2021)	Tài sản cố định	Cái	1	2016	7.111.111	-			
173	Đèn sân khấu Pả led 54*3w (tiếp nhận T9/2021)	Máy móc thiết bị	Cái	1	2016	7.111.111	-			
174	Đèn Par can P/B công suất 1000w (tiếp nhận T9/2021)	Tài sản cố định	Cái	1	2016	1.800.000	-			
175	Đèn Par can P/B công suất 1000w (tiếp nhận T9/2021)	Máy móc thiết bị	Cái	1	2016	1.800.000	-			
176	Đèn Par can P/B công suất 1000w (tiếp nhận T9/2021)	Tài sản cố định	Cái	1	2016	1.800.000	-			
177	Đèn Par can P/B công suất 1000w (tiếp nhận T9/2021)	Máy móc thiết bị	Cái	1	2016	1.800.000	-			
178	Đèn kỹ sảo trên sân khấu Model Beam 230 (tiếp nhận T9/2021)	Tài sản cố định	Cái	1	2017	12.000.000	1.200.000			
179	Đèn kỹ sảo trên sân khấu Model Beam 230 (tiếp nhận T9/2021)	Máy móc thiết bị	Cái	1	2017	12.000.000	1.200.000			
180	Đèn kỹ sảo trên sân khấu Model Beam 230 (tiếp nhận T9/2021)	Tài sản cố định	Cái	1	2017	12.000.000	1.200.000			
181	Đèn kỹ sảo trên sân khấu Model Beam 230 (tiếp nhận T9/2021)	Máy móc thiết bị	Cái	1	2017	12.000.000	2.400.000			
182	Bàn điều khiển ánh sáng Disco 240(tiếp nhận T9/2021)	Tài sản cố định	Cái	1	2017	1.000.000	200.000			
183	Máy cắt chữ MH 721 (tiếp nhận T9/2021)	Máy móc thiết bị	Cái	1	2016	25.000.000	0			
184	Đệm nhảy cao	Tài sản cố định	Cái	1	2016	7.000.000	0			Hông không sử dụng được chờ thanh lý
185	Đệm nhảy cao	Tài sản cố định	Cái	1	2016	7.000.000	0			Hông không sử dụng được chờ thanh lý
186	Bàn bóng bàn KaMiTon	Tài sản cố định	Cái	1	2021	14.000.000	8.400.000			
187	Bàn bóng bàn KaMiTon	Tài sản cố định	Cái	1	2021	14.000.000	8.400.000			
188	Ổ cứng di động 2TB	Máy móc thiết bị	Cái	1	2017	26.000.000				

STT	Danh mục tài sản	Loại tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Năm đưa vào sử dụng	Nguyên giá (đồng)	GTCL (đồng)	Hình thức xử lý	Lý do đề nghị xử lý	Ghi chú
189	Cây nước nóng lạnh Media	Tài sản cố định	Cái	1	2017	2.500.000	-			Hồng không sử dụng được chờ thanh lý
190	Bình nóng lạnh Rosy 15 lít	Tài sản cố định	Cái	1	2017	2.000.000	-			
191	Máy lọc nước Ferostar	Tài sản cố định	Cái	1	2016	4.900.000	-			Hồng không sử dụng được chờ thanh lý
192	Ổ cứng Hitachi 1TB	Máy móc thiết bị	Cái	1	2014	1.890.000	-			
193	Ổ cứng Hitachi 1TB	Máy móc thiết bị	Cái	1	2014	1.890.000	-			Hồng không sử dụng được chờ thanh lý
194	Kết bạc Hòa phát	Tài sản cố định	Cái	1	2003	1.800.000	-			
195	Loa hội trường IBLKS 310	Máy móc thiết bị	Cái	1	2015	6.500.000	-			
196	Âm ly 300A	Máy móc thiết bị	Cái	1	2015	5.500.000	-			
197	Bàn ghế hội trường	Tài sản cố định	Cái	1	2015	31.500.000	-			
198	Pin sony F970 Nhật Bản	Máy móc thiết bị	Cái	1	2021	3.270.000	1.635.000			Hồng không sử dụng được chờ thanh lý
199	Pin sony F970 Nhật Bản	Máy móc thiết bị	Cái	1	2021	3.270.000	1.635.000			Hồng không sử dụng được chờ thanh lý
200	Pin sony F770 Nhật Bản	Máy móc thiết bị	Cái	1	2021	2.795.000	1.397.500			Hồng không sử dụng được chờ thanh lý
201	Máy phát FM 100w và thiết bị phụ trợ: ăn ten, cáp firder, bộ thu ...	Máy móc thiết bị	Cái	1	2015	67.140.000	-			Hồng không sử dụng được chờ thanh lý
202	Máy điều hòa Lginv V13ENS1 (tiếp nhận ngày 01/7/2025 từ PVH)	Máy móc thiết bị	Cái	1	2022	24.000.000	12.000.000			
203	Bàn Hòa phát ET 1600F kt: 1600*800*760+ ghế da Hòa phát SG350B kt: 620*710*1125-1180 MTTT thông điệp	Tài sản cố định	Cái	1	2.019	5.000.000	625.000			

STT	Danh mục tài sản	Loại tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Năm đưa vào sử dụng	Nguyên giá (đồng)	GTCL (đồng)	Hình thức xử lý	Lý do đề nghị xử lý	Ghi chú
204	Máy vi tính đồng bộ FPT ELEADTK 5600A	Máy móc thiết bị	Cái	1	2.019	12.990.000	-			
205	Điều hòa LG inverter V13ENS 12000BTU- Thái lan - Anh thu	Máy móc thiết bị	Cái	1	2.022	12.000.000	7.500.000			
206	BànHòa phát ET 1600F kt: 1600*800*760+ghế da Hòa phát SG350B kt:620*710*1125-1180 MSTT thông điệp	Tài sản cố định	Cái	1	2019	5.000.000	625.000			
207	BànHòa phát ET 1600F kt: 1600*800*760+ghế da Hòa phát SG350B kt:620*710*1125-1180 MSTT thông điệp	Tài sản cố định	Cái	1	2019	5.000.000	625.000			
208	Tủ đựng tài liệu HP09K% - MSTT tủ sắt	Tài sản cố định	Cái	1	2023	4.800.000	1.920.000			
209	Điều hòa LG inverter V13ENS 12000BTU- Thái lan - Anh thu	Máy móc thiết bị	Cái	1	2022	12.000.000	7.500.000			
210	Tủ đựng tài liệu TG1960 -3B(tiếp nhận ngày 01/7/2025 từ PVH)	Tài sản cố định	Cái	1	2012	10.000.000	-			
211	Hệ thống Máy phát hình 200w INTEDICO band III- VHF và thiết bị phụ trợ: ăn ten, ống dẫn sóng	Máy móc thiết bị	Cái	1	2006	251.930.000	-			Hồng không sử dụng được chờ thanh lý
212	Bàn họp Hòa phát CT2010H2	Tài sản cố định	Cái	1	2020	3.762.000	940.500			
213	Ghế Hòa Phát SL719M	Tài sản cố định	Cái	1	2020	1.265.000	316.250			
214	Ghế Hòa Phát SL719M	Tài sản cố định	Cái	1	2020	1.265.000	316.250			
215	Ghế Hòa Phát SL719M	Tài sản cố định	Cái	1	2020	1.265.000	316.250			
216	Ghế Hòa Phát SL719M	Tài sản cố định	Cái	1	2020	1.265.000	316.250			
217	Ghế Hòa Phát SL719M	Tài sản cố định	Cái	1	2020	1.265.000	316.250			
218	Ghế Hòa Phát SL719M	Tài sản cố định	Cái	1	2020	1.265.000	316.250			
219	Cột an ten phát sóng + hệ thống an ten - trạm Mường So	Máy móc thiết bị	Cái	1	1998	187.954.820	-			Hồng không sử dụng được chờ thanh lý
220	Cột an ten phát sóng - trạm Mường So	Máy móc thiết bị	Cái	1	2024	154.572.820	123.658.256			

STT	Danh mục tài sản	Loại tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Năm đưa vào sử dụng	Nguyên giá (đồng)	GTCL (đồng)	Hình thức xử lý	Lý do đề nghị xử lý	Ghi chú
221	Cột an ten phát sóng + hệ thống an ten - trạm Huỗi Luông	Máy móc thiết bị	Cái	1	2002	187.684.681	-			Hỏng không sử dụng được chờ thanh lý
222	Cột an ten phát sóng - trạm Huỗi Luông	Máy móc thiết bị	Cái	1	2024	155.469.277	124.375.422			
223	Tháp truyền hình 72m	Máy móc thiết bị	Cái	1	2006	2.136.469.162	-			
224	Cột an ten phát sóng tam giác cao 50m - trạm Ma Li Pho	Máy móc thiết bị	Cái	1	2008	254.326.000	-			Hỏng không sử dụng được chờ thanh lý
225	Cột phát sóng xã Huỗi Luông	Máy móc thiết bị	Cái	1	2018	36.333.333	7.266.667			
226	Cột phát sóng Tt phong Thổ	Máy móc thiết bị	Cái	1	2018	36.333.333	7.266.667			
227	Đường điện - trạm Mường So	Máy móc thiết bị	Cái	1	2019	69.443.000	27.777.200			
228	Bộ dụng phi tuyến các TB kèm theo	Máy móc thiết bị	Cái	1	2011	485.385.000	-			Hỏng không sử dụng được chờ thanh lý
229	Loa kéo di động hiệu Acnos 605PRO BASS 40CM	Máy móc thiết bị	Cái	1	2024	6.252.000	6.252.000			
230	Loa kéo di động hiệu LA -H151 BASS 40CM	Máy móc thiết bị	Cái	1	2024	5.800.000	5.800.000			
231	BànHòa phát ET 1600F kt: 1600*800*760+ghế da Hòa phát SG350B kt:620*710*1125-1180 MSTT thông điệp	Tài sản cố định	Cái	1	2019	5.000.000	625.000			
232	Bàn làm việc ET1600F kt: 1600*800*760+ghế xoay lãnh đạo SG350B. Kt:620*710*1125-1180, MSTT việt anh	Tài sản cố định	Cái	1	2018	5.000.000	-			
233	Bàn làm việc ET1600F kt: 1600*800*760+ghế xoay lãnh đạo SG350B. Kt:620*710*1125-1180, MSTT việt anh	Tài sản cố định	Cái	1	2018	5.000.000	-			